

HƯỚNG DẪN KỸ THUẬT CHĂN NUÔI AN TOÀN SINH HỌC, KIỂM SOÁT DỊCH BỆNH VẬT NUÔI

(Gửi kèm theo Công văn số /TTNN ngày 22/12/2023 của Trung tâm Nông nghiệp)

1. Chuồng nuôi và thiết bị chăn nuôi

- Vị trí xây dựng chuồng nuôi phải tách biệt với nơi ở của người và có khoảng cách an toàn với nguồn nước sinh hoạt.
- Chuồng nuôi nên xây dựng ở địa điểm cao ráo, dễ thoát nước, dễ làm vệ sinh và đảm bảo luôn khô ráo, thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, hạn chế tiếng ồn và mùi hôi; đảm bảo xử lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chuồng trại nên có tường rào bao quanh nhằm đảm bảo kiểm soát được người ra vào, ngăn chặn động vật từ ngoài xâm nhập vào khu chăn nuôi.
- Ở lối ra vào chuồng nuôi có hồ khử trùng.
- Chuồng nuôi phải được thiết kế phù hợp với từng loại, từng lứa tuổi và mục đích sản xuất. Các thiết bị, dụng cụ sử dụng trong chăn nuôi phải đảm bảo an toàn, không gây độc hại, dễ vệ sinh, tẩy rửa.

2. Con giống

- Con giống đưa vào nuôi phải đảm bảo chất lượng giống, có nguồn gốc rõ ràng, đã được cơ quan thú y kiểm dịch và được mua từ những cơ sở sản xuất giống an toàn dịch bệnh.
- Khi nhập con giống mới vào trại phải khai báo với chính quyền địa phương và thực hiện nuôi cách ly ít nhất 14 ngày, nếu không có dấu hiệu bệnh dịch mới được nhập đàn. Trước khi nhập đàn tiêm phòng các bệnh truyền nhiễm, ký sinh trùng cần thiết.

3. Vệ sinh chăn nuôi

- Trại phải có đầy đủ trang thiết bị và quy trình vệ sinh, tiêu độc, khử trùng, đảm bảo an toàn sinh học.
- Định kỳ phun thuốc khử trùng: Trong chuồng nuôi 1 tuần/1 lần. Ngoài chuồng nuôi 2 tuần/1 lần.
- Khơi thông cống rãnh, phát quang bụi rậm và các khu vực xung quanh khu chăn nuôi 1 tháng/1 lần nhằm tiêu diệt ruồi, muỗi, chuột và các loại côn trùng khác.
- Sau mỗi đợt nuôi hoặc sau khi chuyển đàn phải rửa sạch và khử trùng chuồng, thiết bị trong chuồng và để trống chuồng ít nhất 7 ngày.

4. Quản lý thức ăn và nước uống

- Thức ăn cần có nguồn gốc rõ ràng, sạch và an toàn, nên mua tại những cơ sở uy tín. Tuyệt đối không sử dụng thức ăn có các hóa chất, kháng sinh trong danh mục cấm nhập khẩu, sản xuất, kinh doanh do Nhà nước quy định, thức ăn thừa chưa qua xử lý nhiệt.

- Về nước uống cần cung cấp đầy đủ nước uống sạch cho đàn vật nuôi. Nguồn nước uống nên dùng nước máy, nước giếng khoan đã qua xử lý loại thải vi sinh vật gây bệnh với các thuốc sát trùng không gây hại (Chloramin B, Virkon,...). Không nên dùng nguồn nước ao tù đọng làm nước uống.

- Nên bổ sung chế phẩm sinh học trong thức ăn để tăng cường sức đề kháng cho vật nuôi.

5. Công tác thú y

5.1. Kiểm soát người và động vật

- Hạn chế tối đa người ngoài ra, vào khu vực chuồng nuôi

- Người trước và sau khi vào, ra khu chăn nuôi phải thay bảo hộ lao động (nếu có), sát trùng tay, nhúng ủng hoặc giày, dép vào hố khử trùng.

- Không mua/mang thịt sống và các sản phẩm liên quan đến thịt gia súc, gia cầm chưa được nấu chín từ bên ngoài vào gần khu chăn nuôi.

- Có biện pháp ngăn chặn chó, mèo, thú cưng xâm nhập khu chuồng và tiếp xúc với các loại vật nuôi.

5.2. Vệ sinh chăn nuôi

- Pha chế và sử dụng hóa chất khử trùng theo hướng dẫn của nhà sản xuất, bảo đảm pha đúng nồng độ, phun đúng tỷ lệ trên một đơn vị diện tích. Hóa chất khử trùng phải được phép sử dụng theo quy định của pháp luật.

a) Trước khi chăn nuôi:

- Đảm bảo chuồng nuôi, hệ thống máng ăn, bát che, trần nhà ... được vệ sinh, tiêu độc, khử trùng nghiêm ngặt và cách ly tối thiểu 3 ngày trước khi nhập đàn gia súc, gia cầm.

- Đảm bảo vệ sinh sạch sẽ và phun dung dịch khử trùng tất cả các dụng cụ, trang thiết bị chăn nuôi. Sau 24 giờ mới đưa vào để sử dụng cho chăn nuôi.

b) Trong quá trình chăn nuôi:

- Hóa chất khử trùng tại các hố khử trùng ở cổng ra vào khu chuồng nuôi phải bổ sung hoặc thay hàng ngày, cần thay đổi các loại hóa chất khử trùng khác nhau để tăng hiệu quả khử trùng.

- Định kỳ phun thuốc khử trùng xung quanh khu chăn nuôi, chuồng nuôi ít nhất 2 lần/tuần; phun thuốc khử trùng trong chuồng nuôi ít nhất 1 lần/tuần khi không có dịch bệnh, và ít nhất 2 lần/tuần khi có dịch bệnh.

- Diệt ruồi muỗi và chuột trong và ngoài chuồng nuôi: Sử dụng thuốc phun diệt ruồi muỗi định kỳ 3 tháng/1 lần. Sử dụng thuốc diệt chuột định kỳ 3 tháng/1 lần và tại các chuồng sau khi đã chuyển, xuất bán vật nuôi.

- Định kỳ phát quang bụi rậm, khơi thông và vệ sinh cống rãnh ngoài chuồng nuôi ít nhất 2 lần/tháng.

- Vệ sinh, khử trùng thường xuyên đồ bảo hộ và các dụng cụ chăn nuôi thú y sau khi sử dụng (nếu có):

+ Đồ bảo hộ, quần áo, khăn lau, thảm đỡ đẻ ...: Nên ngâm thuốc hóa chất khử trùng trong vòng 60 phút, sau đó giặt sạch với xà phòng/nước giặt bằng nước ấm và để khô trước khi đưa vào bảo quản và sử dụng.

+ Panh kẹp, kéo, kìm thú y ...: Trong quá trình sử dụng phải luôn ngâm với hóa chất khử trùng. Sau khi sử dụng, rửa bằng nước sạch và lau khô.

+ Kim tiêm và xi lanh (loại sử dụng nhiều lần): Sau khi sử dụng phải tháo rời, rửa sạch và luộc/hấp tiệt trùng.

c) Sau khi chăn nuôi:

- Sau mỗi đợt nuôi phải làm vệ sinh, tiêu độc khử trùng chuồng, dụng cụ chăn nuôi và để trống chuồng ít nhất 7 ngày trước khi đưa gia súc, gia cầm mới vào nuôi. Cụ thể:

**** Đối với chuồng trại:***

B1. Quét dọn sạch sẽ các chất bẩn trong chuồng nuôi.

B2. Sử dụng nước pha hóa chất tẩy rửa (hoặc sản phẩm tẩy rửa dạng bột) phun toàn bộ chuồng nuôi.

B3. Sau 30 phút, sử dụng nước sạch rửa sạch chuồng nuôi (nên sử dụng vòi phun rửa có áp lực cao).

B4. Để khô ráo hoàn toàn chuồng nuôi nhằm tránh làm loãng chất khử trùng.

B5. Phun thuốc khử trùng toàn bộ chuồng nuôi (khử trùng mọi bề mặt của chuồng nuôi lợn để giảm tối đa mầm bệnh).

B6. Sau 24 giờ, rửa chuồng bằng nước sạch (nên sử dụng vòi phun rửa có áp lực cao).

B7. Để khô ráo hoàn toàn chuồng nuôi trước khi nhập lợn mới vào.

B8. Lấy mẫu các bề mặt trong chuồng để kiểm tra các chỉ tiêu vệ sinh theo quy định (nếu có điều kiện).

**** Đối với các dụng cụ, trang thiết bị chăn nuôi sau mỗi đợt nuôi:***

+ Dụng cụ chăn nuôi như máng ăn, núm uống ...: Tháo rời các bộ phận, rửa bằng nước sạch với áp lực cao, vệ sinh sạch các chất hữu cơ bằng chất tẩy rửa, ngâm hóa chất khử trùng trong 60 phút, rửa lại bằng nước sạch và làm khô.

+ Dụng cụ bằng gỗ, nhựa như bát phở, cũi ...: Rửa sạch bằng nước và làm khô. Ngâm thuốc hóa chất khử trùng trong 60 phút và rửa lại bằng nước sạch, sau đó làm khô dụng cụ.

+ Hệ thống chứa và dẫn nước (nếu có): Nên vệ sinh sạch toàn bộ hệ thống chứa và dẫn nước. Thực hiện ngâm toàn bộ hệ thống chứa và dẫn nước cho vật

nuôi sử dụng với dung dịch khử trùng trong 12 giờ, sau đó xúc xả bằng nước sạch.

6. Quản lý dịch bệnh

- Áp dụng phương thức quản lý **“cùng vào – cùng ra”** theo thứ tự ưu tiên là: cả khu => từng dãy => từng chuồng => từng ô.

- Thực hiện tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin phòng bệnh, tẩy giun sán phù hợp cho các loại, thực hiện đúng quy trình.

- Có hồ sơ theo dõi về dịch bệnh, nguyên nhân phát sinh, các biện pháp phòng và điều trị.

- Chỉ sử dụng các loại thuốc thú y có trong Danh mục quy định được phép sản xuất, kinh doanh.

- Thường xuyên theo dõi diễn biến tình trạng sức khỏe của vật nuôi, khi phát hiện lợn có các dấu hiệu bất thường như: Sốt cao, ăn ít hoặc bỏ ăn, sảy thai hoặc chết cần phải nhanh chóng nhốt riêng, cách ly ra khu vực khác và báo ngay cho Thú y xã, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố, UBND cấp xã hoặc Trung tâm Nông nghiệp huyện để có biện pháp can thiệp kịp thời tránh lây lan, bùng phát dịch bệnh. Gia súc, gia cầm chết phải đào hố, chôn sâu và rắc vôi bột, phun khử trùng, tuyệt đối không giết mổ, bán chạy, vứt xác chết bừa bãi.

7. Quản lý chất thải và bảo vệ môi trường

- Chất thải rắn phải được thu gom hằng ngày, chuyển đến nơi tập trung và xử lý theo quy trình, quy định hiện hành, đảm bảo không gây ô nhiễm môi trường.

- Vị trí tập trung chất thải để xử lý phải để cuối trại, xa khu chăn nuôi, xa nơi cấp nước

- Chất thải lỏng phải được thu theo đường riêng vào khu xử lý chất thải và xử lý theo quy định đảm bảo an toàn trước khi thải ra môi trường.